

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 11 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình La

Bà Hoàng Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Hà Văn V, sinh ngày 18/10/2004; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H và bà Lê Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2022 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hà Văn H, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vinh Phúc

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vinh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/11/2022, Công an huyện T khi làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực trước cửa quán hát Karaoke Ngọc

Hà nằm trên đường QL2C thuộc địa phận thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã phát hiện và bắt quả tang Hà Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng, viền khóa bấm màu trắng, viền trên màu đỏ, bên trong đựng 02 viên nén hình tròn, màu xám, là ma túy MDMA, nhằm mục đích bán cho người phụ nữ tên là T với số tiền 800.000 đồng; khi thấy lực lượng Công an, V đã thả gói ma túy xuống nền đường cạnh vị trí V đang đứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T tiến hành thu giữ tại nền đường gần vị trí Hà Văn V đứng 01 túi nilon màu trắng, viền khóa bấm màu trắng, viền trên màu đỏ, bên trong đựng 02 viên nén hình tròn, màu xám, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu A1; thu giữ số tiền 1.115.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 xe mô tô biển kiểm soát 36P1-8521 của Hà Văn V.

Ngày 28/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn V ở thôn T, xã Đ, huyện T: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 3561/KLGD ngày 01/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: 02 viên nén hình tròn, màu xám của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7894gam, loại MDMA. Hoàn lại trực tiếp sau giám định A1 = 0,7248 gam được niêm phong theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn V khai nhận: Bản thân không nghiện ma túy, khoảng 05 ngày trước khi bị bắt, qua mạng xã hội V quen một người phụ nữ tên là T, có tên Facebook là T T. V và T nói chuyện và biết tên tuổi, địa chỉ của nhau. T ở tỉnh Tuyên Quang, hiện đang đi làm tại huyện T nhưng không nói làm gì, cụ thể ở đâu. Bản thân V đã từng sử dụng ma túy kẹo nên T hẹn V, khi nào T có nhu cầu thì V bán ma túy kẹo cho. Khoảng 21giờ 00 phút ngày 27/11/2022, V đang ở xã H, huyện L thì T gọi điện qua ứng dụng Messenger vào tài khoản facebook của V là “V T” hỏi mua của V 02 viên ma túy kẹo, V đồng ý. V đã từng sử dụng ma túy kẹo nên biết ma túy kẹo có giá 300.000 đồng/01 viên, V báo giá 400.000 đồng/01 viên, T đồng ý và hẹn giao dịch tại cửa quán hát Karaoke Ngọc Hà nằm trên đoạn đường QL2C thuộc địa phận thôn N, xã A, huyện T. Sau đó, V đi xe mô tô đến nhà Lê Quang T1, sinh năm 1987 ở thôn H, xã B, huyện L hỏi mua ma túy kẹo của T1. T1 đồng ý và hẹn trao đổi mua bán ma túy ở ngã ba xã T, huyện L. Sau đó V mua của T1 02 viên ma túy kẹo với số tiền 600.000đ. Sau khi mua được ma túy, V đến địa điểm đã hẹn giao dịch mua bán ma túy với T thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật như nêu ở trên.

Đối với người phụ nữ tên là T, có tên Facebook T T, theo lời khai của V là người hỏi mua ma túy của V vào ngày 27/11/2022. Quá trình điều tra, xác định: có 01 người phụ nữ tên là Trần Thu T, sinh ngày 20/10/2003 ở thôn C, xã Đ, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành triệu tập nhưng T vắng mặt tại địa phương

nên chưa có lời khai, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề cập xử lý sau.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V vào ngày 27/11/2022 theo khai báo của V, quá trình điều tra, xác định họ tên là Lê Quang T1, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú tại thôn H xã B, huyện L. Tuy nhiên, T1 vắng mặt tại địa phương nên chưa có lời khai, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề cập xử lý sau.

Đối với ông Hà Văn H (bố đẻ Hà Văn V), ngày 27/11/2022, V tự ý lấy xe mô tô BKS 36 P1-8521 làm phương đi lại để mua bán ma túy. V không nói cho ông H biết, ông H không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với ông H.

Tại Cáo trạng số: 21/CT-VKSTD ngày 16/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Hà Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Hà Văn V từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là: A1 = 0,7248gam ma túy. Tịch thu phát mại sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon thu giữ của Hà Văn V. Trả lại cho Hà Văn V 1.115.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/11/2022, tại khu vực trước cửa quán hát Karaoke Ngọc Hà nằm trên đường QL2C thuộc địa phận thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng, viên khóa bấm màu trắng, viên trên màu đỏ, bên trong đựng 02 viên nén hình tròn, màu xám, có khối lượng 0,7894gam là ma túy loại MDMA, nhằm mục đích bán cho người phụ nữ tên T với số tiền 800.000 đồng. Khi thấy lực lượng Công an, V đã thả gói ma túy xuống nền đường cạnh vị trí V đang đứng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi nêu trên của Hà Văn V đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn mua bán để kiếm lời. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người phụ nữ tên là T, có tên Facebook T T, theo lời khai của V là người hỏi mua ma túy của V vào ngày 27/11/2022. Quá trình điều tra, xác định: Có

01 người phụ nữ tên là Trần Thu T, sinh ngày 20/10/2003 ở thôn C, xã Đ, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành triệu tập nhưng T vắng mặt tại địa phương nên chưa có lời khai, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề cập xử lý sau.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V vào ngày 27/11/2022 theo khai báo của V, quá trình điều tra, xác định họ tên là Lê Quang T1, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã B, huyện L. Tuy nhiên, T1 vắng mặt tại địa phương nên chưa có lời khai, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề cập xử lý sau.

Đối với ông Hà Văn H (bố đẻ Hà Văn V), ngày 27/11/2022, V tự ý lấy xe mô tô BKS 36 P1-8521 làm phương đi lại để mua bán ma túy. V không nói cho ông H biết, ông H không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với ông H.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại trực tiếp sau giám định A1 = 0,7248 gam là ma túy loại MDMA cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là tài sản hợp pháp của V sử dụng liên lạc phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Số tiền 1.115.000 đồng là tiền hợp pháp của V không liên quan đến hành vi phạm tội của V, cần trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô BKS 36P1-8521, đăng ký lần đầu năm 2008, tên chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Như M ở khu 3, xã Ngọc Trạo, huyện Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa (chỗ ở hiện nay phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Chị M trình bày đã bán vào năm 2021 cho một cửa hàng mua bán xe máy cũ ở Hà Nội, không nhớ địa chỉ. Ông Hà Văn H trình bày, chiếc xe mô tô là tài sản của ông mua lại ở huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc vào khoảng tháng 6/2022, giá 6.000.000 đồng, không viết giấy tờ mua bán, ông H không chiếm đoạt của ai, không biết V sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô không có trong xe vật chứng. Ngày 16/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại cho ông H, nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Văn V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Văn V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 28/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là: A1 = 0,7248 gam ma túy, loại MDMA.

Tịch thu phát mại sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của Hà Văn V

Trả lại cho Hà Văn V 1.115.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/3/2023 và Ủy nhiệm chi ngày 23/3/2023, giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn V phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Hạnh